

26/9/3

BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 23/3/2016

UMOXGEL Suspension  
Colloidal aluminium phosphate ■ Magnesium oxide

30 PACKS  
20ML/PACK

# UMOXGEL Suspension

Colloidal aluminium phosphate ■ Magnesium oxide

Manufacturer: IL-YANG PHARM. CO., LTD.  
# 110 Haga-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea (Hàn Quốc)

## UMOXGEL Suspension

Colloidal aluminium phosphate ■ Magnesium oxide

**[Thành phần]** Mỗi 100ml hỗn dịch chứa:  
Nhôm phosphat keo ..... 61.9g  
Magnesi oxid ..... 0.7625g  
Tá dược vữa ..... 100ml

**[Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng và cách dùng, các thông tin khác]**  
Xin đọc trong tờ hướng dẫn sử dụng

**[Dạng bào chế]:** Hỗn dịch uống

**[Bảo quản]:** Bảo quản trong bao bì kín, dưới 30°C.

**[Tiêu chuẩn]:** Nhà sản xuất

**SĐK:**

**ĐNNK:**

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM**

Số lô SX/L of No.:  
NSX/Mfg. Date:  
HD/Exp. Date:

UMOXGEL Suspension  
Colloidal aluminium phosphate ■ Magnesium oxide

30 GÓI  
20ML/GÓI

# UMOXGEL Suspension

Colloidal aluminium phosphate ■ Magnesium oxide

Nhà sản xuất: IL-YANG PHARM. CO., LTD.  
# 110 Hagal-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea (Hàn Quốc)

## UMOXGEL Suspension

Colloidal aluminium phosphate ■ Magnesium oxide

**[Composition]** Each 100ml suspension contains:  
Colloidal aluminium phosphate ..... 61.9g  
Magnesium oxide ..... 0.7625g  
Excipients qs ..... 100ml

**[Indication, contra-Indication, dose and administration, other information]**  
Please see the insert inside.

**[Dosage form]:** Suspension

**[Storage]:** Store in tight container, below 30°C.

**Reg. No:**

**CAREFULLY READ THE ACCOMPANYING INSTRUCTION BEFORE USING**

**KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN**





20ML/PACK

## UMOXGEL Suspension

Colloidal aluminium phosphate  
Magnesium oxide

## UMOXGEL Suspension

[Composition] Each 100ml suspension contains:

Colloidal aluminium phosphate ..... 61.9g  
Magnesium oxide ..... 0.7625g  
Excipients qs ..... 100ml

Số lô SX/Lot No.:

NSX/Mfg. Date:

HD/Exp. Date:

Manufacturer:

IL-YANG PHARM. CO., LTD.

# 110 Hagal-ro, Gyeong-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea (Han-Quoc)

Manufacturer:

IL-YANG PHARM. CO., LTD.

# 110 Hagal-ro, Gyeong-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Korea (Han-Quoc)



## UMOXGEL suspension

### THÀNH PHẦN:

Mỗi 100 mL hỗn dịch chứa:

#### Hoạt chất:

Nhôm phosphat keo.....61.9 g

Magnesi oxid.....0.7625g

#### Tá dược:

Methyl paraoxybenzoat, Propyl paraoxybenzoat, gồm Xanthan, Canxi sulfat, bột thạch, Pectin, Povidon, đường trắng, D-Sorbitol, Silicon resin, hương dứa, nước tinh khiết.

**Dạng bào chế:** Hỗn dịch uống

### Các đặc tính dược lý

Nhôm phosphat có tác dụng làm giảm acid dịch vị dư thừa nhưng không gây trung hòa. Gel dạng keo tạo một màng bảo vệ che phủ niêm mạc đường tiêu hóa. Lớp màng bảo vệ gồm nhôm phosphat phân tán mịn làm liền nhanh ổ viêm và loét, bảo vệ niêm mạc dạ dày chống lại tác động bên ngoài và làm người bệnh dễ chịu ngay. Bình thường thuốc không được hấp thu vào cơ thể và không ảnh hưởng đến cân bằng acid-kiềm của cơ thể. Nhôm phosphat hoà tan chậm trong dạ dày và phản ứng với acid hydrocloric để tạo thành nhôm clorid và nước. Nhôm clorid tạo thành được hấp thu và đào thải qua thận, nhôm phosphat không được hấp thu sẽ đào thải qua phân. Nhôm phosphat có ưu điểm là không làm ảnh hưởng đến sự hấp thu phosphat của đường ruột.

Magnesi oxid phản ứng với acid hydroclorid tạo thành magnesi clorid và nước. Khoảng 15-30% lượng magnesi clorid tạo ra được hấp thu và sau đó thải trừ qua nước tiểu ở người có chức năng thận bình thường.

Magnesi oxid tan trong acid dịch vị, có tác dụng trung hòa acid dịch vị, hoặc làm chất đệm cho dịch dạ dày, nhưng không tác động đến sự sản sinh dịch dạ dày. Kết quả là làm tăng pH dạ dày, giảm triệu chứng tăng acid. Thuốc cũng làm giảm độ acid trong thực quản và làm giảm tác dụng của men pepsin.

Magnesi oxid còn có tác dụng nhuận tràng, phối hợp với Nhôm phosphat để giảm tác dụng gây táo bón của Nhôm phosphat.

### Chỉ định:

Các trường hợp Acid dạ dày quá mức gồm viêm dạ dày, loét dạ dày, tá tràng, cảm giác rát bỏng, rối loạn tiêu hóa, căng dạ dày, khó tiêu, buồn nôn, đau dạ dày, ợ hơi acid.

### Liều lượng và cách dùng:

Người lớn: 1 gói/ lần, ngày 4 lần vào khoảng thời gian giữa các bữa ăn (1-3 giờ sau bữa ăn chính) và trước khi đi ngủ.

Ở những bệnh nhân loét dạ dày, liều điều chỉnh dựa vào khả năng tiết acid dịch vị hoặc lượng thành phần các chất chứa trong dạ dày.

### Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc
- Bệnh nhân suy thận nặng mãn tính

### Thận trọng và cảnh báo:

- Tránh điều trị liều cao lâu dài ở người bệnh suy thận

### Tương tác thuốc:

- Hỗn dịch UMOXGEL có thể làm tăng hoặc giảm hấp thu các thuốc khác, khi dùng phối hợp hoặc do làm thay đổi thời gian thuốc ở trong ống tiêu hóa, hoặc do sự gắn kết với chúng.





- Nhôm hydroxyd có thể làm thay đổi hấp thu các thuốc. Uống đồng thời với Tetracyclin, digoxin, indomethacin, muối sắt, isoniazid, allopurinol, benzodiazepin, corticosteroid, penicilamin, phenothiazin, ranitidin, keoconazol, itraconazol có thể làm giảm hấp thu các thuốc này. Vì vậy, cần dùng các thuốc này cách xa với hỗn dịch UMOXGEL từ 2-3 giờ.
- Dùng magnesi oxid với naproxen làm giảm tốc độ hấp thu của Naproxen. Vì vậy, nên dùng Naproxen cách xa hỗn dịch UMOXGEL.
- Hỗn dịch UMOXGEL làm tăng tác dụng của: Amphetamin, quinidin (do chúng bị giảm thải trừ).

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

- Các thuốc kháng acid thường được coi là an toàn, nhưng tránh dùng liều cao kéo dài.
- Mặc dù một lượng nhỏ nhôm được thải trừ qua sữa, nhưng nồng độ không đủ gây tác hại đến trẻ bú mẹ.

**Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc**

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

**Tác dụng không mong muốn**

- Thuốc có thể gây rối loạn dạ dày ruột như táo bón, tiêu chảy, hoặc dị ứng trên da có thể xảy ra.

*Thông báo cho bác sỹ những tác dụng phụ gặp phải khi dùng thuốc.*

**Sử dụng quá liều**

**Bảo quản**

Bảo quản trong bao bì kín, dưới 30°C.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Quy cách đóng gói: Hộp 30 gói 20 ml.

**Để xa tầm tay trẻ em**

*Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ.*

**Sản xuất bởi:**

IL-YANG PHARM. CO., LTD.

# 110 Hagal-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc



TUQ. CỤC TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG PHÒNG  
*Nguyễn Huy Hùng*

